

**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ XÃ HỘI**

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2022-2023
MÔN LỊCH SỬ 8**

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi kiến thức cần ôn tập:

Bài 24. Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873.

Bài 25. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884).

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập:

- Phân tích nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược Việt Nam?
- Trong giai đoạn đầu của quá trình xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã sử dụng kế hoạch gì? Để phù hợp với kế hoạch đó, thực dân Pháp đã chọn địa điểm nào để mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam? Vì sao thực dân Pháp lại chọn địa điểm đó để mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam?
- Sau sự thất bại của kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” thực dân Pháp đã lựa chọn địa điểm nào để tiếp tục thực hiện quá trình xâm lược Việt Nam? Vì sao thực dân Pháp lại lựa chọn địa điểm đó?

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng:

- Trình bày nội dung của bản Hiệp ước Nhâm Tuất mà triều đình Huế đã kí với Pháp ngày 5/6/1862? Bản Hiệp ước này đã để lại những hậu quả gì cho Việt Nam? Từ đó, em có đánh giá gì về thái độ của triều đình nhà Nguyễn?
- Từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta, bản thân là người học sinh, em có suy nghĩ gì về vai trò trách nhiệm của mình đối với đất nước trong thời đại ngày nay?

II: MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA

1. Bài tập trắc nghiệm (Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và dùng bút chì khoanh vào chữ cái tương ứng)

Câu 1: Tại sao Pháp chọn Việt Nam trong chính sách xâm lược của mình?

- A. Việt nam có vị trí địa ý thuận lợi.
- B. Việt Nam có vị trí quan trọng, giàu tài nguyên, thị trường béo bở.
- C. Việt Nam là một thị trường rộng lớn.
- D. Chế độ phong kiến thống trị ở Việt Nam đã suy yếu.

Câu 2. Pháp chọn Đà Nẵng làm mục tiêu mở đầu cuộc tấn công nhằm thực hiện kế hoạch gì?

- A. Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.
- B. Chiếm Đà Nẵng, kéo quân ra Huế.
- C. Buộc triều đình Huế nhanh chóng đầu hàng.
- D. Chiếm Đà Nẵng, khống chế cả miền Trung.

Câu 3. Vì sao thực dân Pháp dễ dàng chiếm nốt ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ?

- A. Lực lượng của ta bố phòng mỏng.
- B. Ta không chuẩn bị vì nghĩ địch không đánh.
- C. Lãnh tụ các cuộc khởi nghĩa bị bắt, bị giết.



D. Thái độ do dự và nhu nhược của triều đình Huế.

Câu 4. Thực dân Pháp lấy cớ gì để tấn công Bắc Kỳ lần thứ hai (1882)?

A. Triều đình không dẹp nổi các cuộc khởi nghĩa của nhân dân.

B. Triều đình không bồi thường chiến phí cho Pháp.

C. Trả thù sự tấn công của quân cờ đen.

D. Triều đình vi phạm Hiệp ước 1874, giao thiệp với nhà Thanh.

Câu 5. Trước sự thất thủ của thành Hà Nội lần thứ hai (1882), triều đình Huế có thái độ như thế nào?

A. Cho quân tiếp viện.

B. Cầu cứu nhà Thanh.

C. Cầu cứu nhà Thanh, cử người thương thuyết với Pháp.

D. Thương thuyết với Pháp.

Câu 6. Lợi dụng cơ hội nào Pháp đưa quân tấn công Thuận An, cửa ngõ kinh thành Huế?

A. Sự suy yếu của triều đình Huế.

B. Sau thất bại tại trận Cầu Giấy lần thứ hai, Pháp củng cố lực lượng.

C. Pháp được tăng viện binh.

D. Vua Tự Đức qua đời, nội bộ triều đình Huế lục đục.

Câu 7. Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập?

A. Hiệp ước Nhâm Tuất (1862).

C. Hiệp ước Hác - măng (1883).

B. Hiệp ước Giáp Tuất (1874).

D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884).

Câu 8. Trước những hành động của Pháp, triều đình Huế thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại như thế nào?

A. Triều đình Huế ủng hộ phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân.

B. Đàn áp, bóc lột nhân dân và tiếp tục chính sách “bế quan tỏa cảng”.

C. Tập trung phát triển kinh tế và bồi thường chiến tranh cho Pháp.

D. Mở rộng quan hệ ngoại giao với phương Tây.

Câu 9. Khi Pháp kéo quân ra Hà Nội lần thứ hai (1882), ai là người trấn thủ thành Hà Nội?

A. Hoàng Diệu

C. Tôn Thất Thuyết

B. Nguyễn Tri Phương

D. Phan Thanh Giản

Câu 10. Tình hình triều đình nhà Nguyễn từ giữa thế kỉ XIX như thế nào?

A. Triều đình nhà Nguyễn bị nhân dân chán ghét.

B. Triều đình nhà Nguyễn được nhân dân ủng hộ.

C. Triều đình nhà Nguyễn khủng hoảng, suy yếu.

D. Triều đình biết củng cố khối đoàn kết giữa quần thần.

Câu 11: Theo Hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình Huế đồng ý mở ba cửa biển nào cho Pháp vào buôn bán?

A. Đà Nẵng, Thuận An, Quy Nhơn.

C. Đà Nẵng, Ba Lạt, Quảng Yên.

B. Đà Nẵng, Thuận An, Quảng Yên.

D. Đà Nẵng, Ba Lạt, Cửa Việt.

Câu 12: Theo Hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình Nguyễn thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở đâu?

- A. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ và đảo Côn Lôn.
- B. Ba tỉnh miền Đông Nam kỳ và đảo Côn Lôn.
- C. Ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ với đảo Phú Quốc.
- D. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ với đảo Côn Đảo.

Câu 13: Người được nhân dân tôn làm Bình Tây đại nguyên soái là ai?

- A. Trương Định.
- B. Nguyễn Trung Trực.
- C. Nguyễn Hữu Huân.
- D. Trương Quyền.

Câu 14: Câu nói “ Bao giờ người tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là của ai?

- A. Trương Định
- B. Trương Quyền
- C. Nguyễn Trung Trực
- D. Nguyễn Tri Phương

Câu 15: Trận đánh gây được tiếng vang lớn nhất năm 1873 ở Bắc Kỳ là trận nào?

- A. Trận bao vây quân địch ở thành Hà Nội.
- B. Trận đánh địch ở Thanh Hoá.
- C. Trận phục kích của quân ta và quân Cờ Đen ở cầu Giấy (Hà Nội).
- D. Trận phục kích của quân ta ở ngoại thành Nội.

Câu 16: Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp bị thất bại là do?

- A. Quân dân ta chiến đấu anh dũng.
- B. Tài chỉ huy của Nguyễn Tri Phương
- C. Quân Pháp thiếu lương thực.
- D. Khí hậu khắc nghiệt.

Câu 17: Nhiều người đã dùng thơ văn để chiến đấu chống giặc là ai?

- A. Nguyễn Đình Chiểu, Hồ Huân Nghiệp, Phan Văn Trị,...
- B. Nguyễn Đình Chiểu, Trương Quyền, Phan Văn Trị,..
- C. Nguyễn Đình Chiểu, Phan Tôn, Phan Liêm,...
- D. Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân,...

Câu 18: Sau hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình đã có hành động gì?

- A. Tập trung lực lượng đàn áp các cuộc khởi nghĩa nông dân ở Trung và Bắc Kỳ.
- B. Lãnh đạo nhân dân tổ chức kháng chiến.
- C. Kiên quyết đòi Pháp trả lại các tỉnh đã chiếm đóng.
- D. Hòa hoãn với Pháp để chống lại nhân dân.

Câu 19: Sau khi đã hoàn thành về cơ bản cuộc xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp gặp phải sự phản kháng quyết liệt của lực lượng nào?

- A. Một số quan lại yêu nước và nhân dân ở các địa phương, cả trong Nam lẫn ngoài Bắc.
- B. Một số văn thân sĩ phu yêu nước trong triều đình Huế.
- C. Một số quan lại và nhân dân yêu nước ở Trung Kỳ.
- D. Toàn thể dân tộc Việt Nam.

Câu 20: Sau thất bại trong trận Cầu Giấy lần thứ hai (19-5-1883), thực dân Pháp có dã tâm gì?

- A. Xâm chiếm toàn bộ Việt Nam
- B. Cho quân rút khỏi Hà Nội để bảo toàn lực lượng.
- C. Tăng viện binh từ Pháp sang để chiếm toàn Hà Nội.
- D. Tiến hành đàn áp, khủng bố nhân dân ta.

3 BIA
CƠ SỞ
HIỆN
K

Câu 21: Vì sao thực dân Pháp tìm cách thương lượng với triều đình Huế thiết lập bản Hiệp ước 1874?

- A. Do Pháp bị thất bại trong việc đánh chiếm thành Hà Nội.
- B. Do chúng bị chặn đánh ở Thanh Hóa.
- C. Do chúng bị thất bại ở Cầu Giấy lần thứ nhất.
- D. Do chúng bị thất bại ở cầu Giấy lần thứ hai.

Câu 22. Thực dân Pháp tấn công thành Gia Định vào thời gian nào?

- A. 17/2/1859
- B. 18/2/1859
- C. 19/2/1859
- D. 20/2/1859

Câu 23. Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đã đốt cháy chiếc tàu nào của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông (10/2/1861)?

- A. Tàu Ét-pê-răng
- B. Tàu Ét-ti-gô
- C. Tàu Ê-phi-ret
- D. Tàu Ê-ti-ô

Câu 24. Thực dân Pháp chính thức đổ bộ xâm lược nước ta vào thời gian nào?

- A. Ngày 9 tháng 1 năm 1858.
- B. Ngày 1 tháng 9 năm 1858.
- C. Ngày 30 tháng 9 năm 1858.
- D. Ngày 1 tháng 9 năm 1885.

Câu 25: Ngày 24-2-1861, diễn ra sự kiện lịch sử gì ở Nam Bộ?

- A. Quân Pháp đánh chiếm Định Tường.
- B. Quân Pháp đánh chiếm Biên Hòa.
- C. Quân Pháp đánh chiếm Vĩnh Long.
- D. Quân Pháp nổ súng tấn công Đại đồn Chí Hòa.

Câu 26: Trận Đà Nẵng có kết quả như thế nào?

- A. Thực dân Pháp chiếm được Đà Nẵng.
- B. Thực dân Pháp phải rút quân về nước.
- C. Pháp chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà phải chuyển hướng tấn công Gia Định
- D. Triều đình và Pháp giảng hoà.

Câu 27: Ai đã chỉ huy quân dân ta anh dũng chống trả trước cuộc tấn công của Pháp tại Đà Nẵng?

- A. Hoàng Diệu.
- B. Nguyễn Tri Phương.
- C. Nguyễn Trung Trực.
- D. Trương Định.

Câu 28. Hiệp ước Nhâm Tuất có tác động như thế nào đến quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp?

- A. Tạo cho quân Pháp một chỗ đứng để mở rộng đánh chiếm Việt Nam
- B. Thỏa mãn những nhu cầu về kinh tế của thực dân Pháp để rút quân
- C. Gây thêm cho Pháp nhiều khó khăn khi vấp phải sự phản đối của nhân dân Việt Nam
- D. Loại bỏ được ảnh hưởng của triều đình Mãn Thanh đối với Việt Nam

Câu 29. Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862) không bao gồm nội dung nào sau đây?

- A. Thừa nhận quyền cai quản của Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kỳ.
- B. Cho phép người Pháp và Tây Ban Nha tự do truyền đạo Giatô.
- C. Thừa nhận chủ quyền của Pháp ở Nam Kỳ.
- D. Mở ba cửa biển (Đà Nẵng, Ba Lạt, Quảng Yên) cho Pháp tự do vào buôn bán.

Câu 30. Sau khi tiêu diệt được đại đồn Chí Hòa, thực dân Pháp đã có hành động gì tiếp theo?

- A. Tăng cường chiếm giữ thành Gia Định.
- B. Chiếm luôn bán đảo Sơn Trà.
- C. Tiêu diệt lực lượng kháng chiến còn lại ở Gia Định.
- D. Nhanh chóng chiếm tỉnh Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

2. Bài tập tự luận

Câu 1: Tại sao thực dân Pháp xâm lược Việt Nam?

Câu 2: Trong giai đoạn đầu của quá trình xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã sử dụng kế hoạch gì? Để phù hợp với kế hoạch đó, thực dân Pháp đã chọn địa điểm nào để mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam? Vì sao thực dân Pháp lại chọn địa điểm đó để mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam?

Câu 3: Sau sự thất bại của kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” thực dân Pháp đã lựa chọn địa điểm nào để tiếp tục thực hiện quá trình xâm lược Việt Nam? Vì sao thực dân Pháp lại lựa chọn địa điểm đó?

Bài tập vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề thực tiễn:

Câu 1: Trình bày nội dung của bản Hiệp ước Nhâm Tuất mà triều đình Huế đã kí với Pháp ngày 5/6/1862? Bản Hiệp ước này đã để lại những hậu quả gì cho Việt Nam? Từ đó, em có đánh giá gì về thái độ của triều đình nhà Nguyễn?

Câu 2: Từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta, bản thân là người học sinh, em có suy nghĩ gì về vai trò trách nhiệm của mình đối với đất nước trong thời đại ngày nay?

Long Biên, ngày 10 tháng 2 năm 2023

Người lập đề cương

Vũ Thị Giang

NHÓM TRƯỞNG

Vũ Thị Hồng Tính

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Phương Anh

